TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B V - TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03 /2024/ QĐCNTT- HG	*B V, ngày 02 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Áp dụng điều 430, 433, 434, 435, 436, 440 Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ông Vũ Tiến D, bà Vũ Thị Th và ông Nguyễn Ngọc Th, bà Lê Thị Th L.

Sau khi nghiên cứu: Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản ngày 02 tháng 11 năm 2023 của ông Vũ Tiến D, bà Vũ Thị Th.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 01 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ/một phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Nguyên đơn: Ông Vũ Tiến D. Sinh năm 1965.

Bà Vũ Thị Th, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Thôn Ph Th, xã Ph C, huyện B V, TP Hà Nội,

- Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc Th. Sinh năm 1964.

Bà Lê Thị Th L, sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn V Ch, xã C Đ, huyện B V, TP Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 01 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 01 năm 2024, cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Nguyễn Ngọc Th, bà Lê Thị Th L phải có nghĩa vụ trả tiền mua cám chăn nuôi cho vợ chồng ông Vũ Tiến D, bà Vũ Thị Th số tiền là: 111.560.000 đồng *(Một trăm mười một triệu, năm trăm sáu mười nghìn đồng)*.

Kể từ ngày vợ chồng ông Vũ Tiến D, bà Vũ Thị Th có đơn yêu cầu thi hành án thì vợ chồng ông Nguyễn Ngọc Th, bà Lê Thị Th L phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2, điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với khoản tiền chậm thi hành án, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Người nhận:
- *Người yêu cầu;*
- *Tòa án nhân dân Tp.Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân huyện B V;*
- *Lưu: Hồ sơ/ VP.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Thưởng